

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ LỚP BỒI DƯỠNG CHUYÊN ĐỀ SỐ NĂM 2024 - CƠ BẢN

| TT | Mã trường  | Trường               | Số lượng | Lớp      | Giai đoạn 1- học trực tiếp 4 tiết | Địa điểm học trực tiếp                                                         | Giai đoạn 2 | Giai đoạn 3 | Ghi chú |
|----|------------|----------------------|----------|----------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 1  | 79778505   | THCS Hoàng Quốc Việt | 10       | cơ bản 1 | 08h00 thứ Bảy<br>(23/11/2024)     | Hội trường Tiểu học Lê Văn Tám<br>(Địa chỉ: S15 Tân Phú, P. Tân Phú Q.7 TPHCM) |             |             |         |
| 2  | 79778502   | THCS Huỳnh Tấn Phát  | 15       | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 3  | 79778504   | THCS Nguyễn Hiền     | 7        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 4  | 79778503   | THCS Nguyễn Hữu Thọ  | 4        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 5  | 79778506   | THCS Nguyễn Thị Thập | 6        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 6  | 1047       | THCS & THPT Sao Việt | 17       | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 7  | 79778507   | THCS Phạm Hữu Lầu    | 4        | cơ bản 1 | 13h00 thứ Bảy<br>(23/11/2024)     |                                                                                |             |             |         |
| 8  | 79778501   | THCS Trần Quốc Tuấn  | 6        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 9  | 79778405   | TiH Tân Thuận Đông   | 3        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 10 | 79778409   | TiH Đinh Bộ Lĩnh     | 2        | cơ bản 1 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 11 | 79778417   | TiH Đặng Thùy Trâm   | 9        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 12 | 79778415   | TiH Kim Đồng         | 5        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 13 | 79778404   | TiH Lương Thế Vinh   | 47       | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 14 | 79778410   | TiH Nguyễn Văn Hường | 13       | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 15 | 79778408   | TiH Lê Văn Tám       | 3        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 16 | 79778412   | TiH Phú Mỹ           | 7        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 17 | 79778420   | TiH Phú Thuận        | 2        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 18 | 79778455   | TiH Sao Việt         | 5        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 19 | 79778419   | TiH Phạm Hữu Lầu     | 9        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 20 | 79778402   | TiH Tân Hưng         | 6        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 21 | 79778403   | TiH Tân Quý          | 5        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 22 | 79778418   | TiH VÕ THỊ SÁU       | 12       | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 23 | 79778411   | TiH Lê Anh Xuân      | 4        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 24 | 7977802001 | TiH Việt Nhật        | 18       | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |
| 25 | 79778413   | TiH Nguyễn Thị Định  | 3        | cơ bản 2 |                                   |                                                                                |             |             |         |

Tổng kết danh sách có 222 học viên

